



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH



ETEP



NGÂN HÀNG THẾ GIỚI

PROCEEDINGS

INTERNATIONAL CONFERENCE ON
COMPETENCY-BASED CURRICULUM DEVELOPMENT
AND CONTINUOUS PROFESSIONAL DEVELOPMENT
FOR TEACHERS AND EDUCATION MANAGERS



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC VINH



ISBN 9786040236228
0 786040 236228
SÁCH KHÔNG BÁN



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH



ETEP



NGÂN HÀNG THẾ GIỚI

PROCEEDINGS
INTERNATIONAL CONFERENCE ON
COMPETENCY-BASED CURRICULUM DEVELOPMENT
AND CONTINUOUS PROFESSIONAL DEVELOPMENT
FOR TEACHERS AND EDUCATION MANAGERS

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC VINH

MỤC LỤC

1. DR HAB. KATARZYNA KWIECIEŃ-DŁUGOSZ KEY FACTORS INFLUENCING THE DEVELOPMENT OF A CURRICULUM FOR MUSIC EDUCATORS BASED ON THE EXPERIENCE OF THE INSTITUTE OF MUSIC, UNIVERSITY OF ZIELONA GÓRA (POLAND)	11
2. LƯƠNG THỊ LAN HUỆ QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC	18
3. ĐOÀN THẾ ANH, NGUYỄN ĐỨC KHIÊM MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ GIÁNG VIÊN NHÌN TỬ THỰC TẾ TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC	23
4. LÊ SỸ ĐIỂN MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐỌC HIỂU VĂN BẢN VĂN HỌC CHO HỌC SINH TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018	29
5. NGUYỄN THỊ DIỄM HÀNG, NGUYỄN THỊ LAN ANH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 6 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018	40
6. NGUYỄN ĐỨC KHIÊM ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN DẠY MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VINH PHÚC	50
7. PHẠM THỊ YẾN, NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CỦA SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH	57
8. NGUYỄN THỊ DIỄM HÀNG MỘT SỐ KHÓ KHĂN ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC TỔ CHỨC GIẢNG DẠY HỌC PHẦN LÝ THUYẾT CHO SINH VIÊN QUA E-LEARNING Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH	66
9. HOÀNG THỊ NGA XÂY DỰNG CÔNG CỤ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN QUA CHỦ ĐỀ "QUYỀN TRÉ EM" NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH	71
10. NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY THEO HƯỚNG TIẾP CẬN NĂNG LỰC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC	80
11. THÁI THỊ HỒNG LAM, NGUYỄN THỊ MỸ HÀNG, TRƯƠNG THỊ DUNG, NGUYỄN CHIẾN THẮNG LỰA CHỌN PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TRONG DẠY HỌC MÔN TOÁN	84
12. TRƯƠNG THỊ DUNG, THÁI THỊ HỒNG LAM, NGUYỄN THỊ MỸ HÀNG, NGUYỄN CHIẾN THẮNG MỘT SỐ BIỆN PHÁP GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGHỀ NGHIỆP CHO SV NGÀNH SƯ PHẠM TOÁN	92
13. NGUYỄN NGỌC VIỆT, ĐẬU THỊ BÌNH HƯƠNG NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG BỘ TIÊU CHÍ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC CHO HỌC SINH THPT	98

14. TRAN THI KIM TUYEN APPLICATION TECHNOLOGY TO TRAINING AND REGULAR FOSTERING FOR TEACHERS DURING THE COVID 19 PANDEMIC PERIOD AND PROPOSALS	103
15. NGUYỄN THỊ HÀ ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN THEO HƯỚNG TIẾP CẬN NĂNG LỰC NGHỀ NGHIỆP THÔNG QUA SỰ PHỐI HỢP GIỮA TRƯỜNG SƯ PHẠM VÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG (KINH NGHIỆM TỰ THỰC TIỄN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH).....	110
16. NGUYỄN MẠNH HÙNG, NGUYỄN THỊ THUY MỘT SỐ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN HỖ TRỢ DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC THỂ GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC.....	117
17. NGUYỄN BÙI HẬU, PHAN LÊ NA DẠY HỌC THEO MÔ HÌNH LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC CHO GIÁO VIÊN TRONG ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN BẰNG HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN.....	121
18. NGUYỄN TRÍ LỤC ÁP DỤNG RUBRIC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TRONG GIẢNG DẠY CÁC HỌC PHẦN THỰC HÀNH CHO SV CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH.....	128
19. TRẦN BÀ TIẾN, PHAN HÙNG THỤ PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THEO TIẾP CẬN COVID TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH NHÌN TỪ GÓC ĐỘ ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN	141
20. LÊ THANH HẢI QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP TRỰC TUYẾN CỦA SINH VIÊN SƯ PHẠM TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	150
21. TRẦN THỊ THU TRANG PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SƯ PHẠM	157
22. PHAN ANH HÙNG, ĐẶNG THỊ THỦY RÈN LUYỆN KĨ NĂNG NGHE HIỂU, ĐỌC VÀ GHI CHÉP ĐƯỢC CÁC THÔNG TIN TOÁN HỌC TRONG BÀI TOÁN CÓ LỜI VĂN GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIAO TIẾP ĐỐI VỚI HỌC SINH TIỂU HỌC	163
23. PHẠM TIẾN ĐÔNG ĐỐI MỜI NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA MỘT TRONG NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY HỌC BỘ MÔN LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG.....	168
24. NGUYỄN THỊ XUÂN QUỲNH, LÊ THỊ SAO CHI DẠY VIẾT VĂN BẢN THÔNG TIN TRONG CHƯƠNG TRÌNH MÔN NGỮ VĂN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM	178
25. NGUYỄN QUANG HỒNG PHÁT HUY TÍNH CHỦ ĐỘNG, SÁNG TẠO KHI DẠY HỌC CHỦ ĐỀ 3,4 GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG LỚP 6 TRÊN ĐỊA BẢN TỈNH NGHỆ AN.....	191
26. NGUYỄN THỊ DUYÊN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TẠI DI TÍCH LỊCH SỬ Ở ĐỊA PHƯƠNG NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC, PHẨM CHẤT CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN (QUA VÍ DỤ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TẠI DI TÍCH KIM LIÊN, NAM ĐÀN).....	197
27. TRẦN HẰNG LY, DƯƠNG THỊ LINH KINH NGHIỆM QUỐC TẾ TRONG VIỆC XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG NGỪA, CAN THIỆP HÀNH VI GÂY HẤN CHO HỌC SINH	205

DAY HỌC THEO MÔ HÌNH LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC CHO GIÁO VIÊN TRONG ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN BẰNG HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN

Nguyễn Bùi Hậu¹, Phan Lê Na²

Tóm tắt: *Day học theo mô hình lớp học đảo ngược là một trong những phương pháp dạy học tích cực, hiện đại, hướng đến phát triển năng lực người học (NH), trước hết là năng lực tự học, chủ động phát hiện, sáng tạo trong giải quyết các vấn đề đặt ra. Bài báo này giới thiệu phương pháp dạy học trực tuyến và áp dụng vào mô hình dạy học lớp học đảo ngược nhằm phát triển năng lực tự học (NLTH) cho giáo viên trong đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên.*

Từ khoá: *Lớp học đảo ngược; Day học trực tuyến; Đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên; Năng lực tự học.*

TEACHING ACCORDING TO THE FLIPPED CLASSROOM MODEL DEVELOPS SELF-STUDY CAPACITY FOR TEACHERS IN REGULAR TRAINING AND FOSTERING BY ONLINE FORM

Abstract: *Teaching according to the flipped classroom model is one of the active and modern teaching methods, aimed at developing learners' capacity, first of all, the ability to self-study, proactively discover and create in solving problems. This article introduces the online teaching method and applies it to the flipped classroom teaching model in order to develop self-study capacity for teachers in regular training and retraining.*

Keywords: *Flipped classroom; Online teaching; Regular training and retraining; Self-study ability.*

1. Đặt vấn đề

Đổi mới phương pháp dạy học có ý nghĩa quyết định trong chiến lược đổi mới toàn diện ngành giáo dục. Các phương pháp dạy học tích cực được áp dụng ngày càng nhiều và đều có mục tiêu là phát huy năng lực nhận thức, độc lập, sáng tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề của NH. DH theo mô hình lớp học đảo ngược (LHDN) - Flipped Classroom là một trong những phương pháp dạy học tích cực, hiện đại và đáp ứng được các yêu cầu nêu trên. Thay vì giảng bài như thông lệ, giáo viên là người hướng dẫn; NH thay vì tiếp thu kiến thức một cách thụ động sẽ phải tự tiếp cận kiến thức ở nhà, tự

¹ Trường Đại học Vinh

trải nghiệm, khám phá, tìm tòi các thông tin liên quan về bài học. Mô hình này giúp NH phát huy và rèn luyện năng lực tự học, tính chủ động của chính bản thân mà không còn thụ động trong quá trình khám phá tri thức.

Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học là điều kiện quan trọng để triển khai mô hình LHDN. Các công cụ CNTT sẽ hỗ trợ NH trong quá trình tự lực khám phá kiến thức: NH có thể nắm bắt được các nội dung chính một cách thuận lợi, phù hợp với năng lực, phù hợp phong cách và với tốc độ học tập của từng cá nhân. Các học liệu có thể được trình bày đa dạng, phù hợp với phong cách học, phương thức học khác nhau (ví dụ như văn bản, video, âm thanh, đa phương tiện...). Các công cụ có các chức năng tạo cơ hội cho NH có thể thảo luận, trao đổi và tương tác trong và ngoài lớp học (ví dụ: các công cụ trao đổi trực tuyến, chia sẻ xã hội, trả lời khảo sát, bỏ phiếu, các công cụ thảo luận, công cụ tạo nội dung). CNTT cũng sẽ cung cấp kịp thời, cho phép tạo các cảnh báo, cập nhật và nhắc nhở NH (ví dụ: micro-blogging, công cụ thông báo). Tháng 3/2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT quy định về quản lý và tổ chức DH trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên. Như vậy có thể thấy việc dạy học theo mô hình LHDN theo hình thức trực tuyến sẽ có ý nghĩa quan trọng về sự phát triển NLTH cho giáo viên trong đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên.

2. Mô hình lớp học đảo ngược

2.1. Giới thiệu mô hình lớp học đảo ngược

Mô hình LHDN là mô hình học tập, trong đó NH xem bài giảng (có thể là các đoạn video thu lại bài giảng của người dạy) và nghiên cứu bài giảng, tài liệu do người dạy đưa ra để hiểu nội dung bài học trước khi tham gia lớp trực tiếp. Thời gian học tập tại lớp sẽ được sử dụng cho các hoạt động thảo luận, giải quyết vấn đề, thực hành và nâng cao kiến thức về nội dung bài học (Kim, 2015). Hiểu một cách đơn giản, LHDN là đảo ngược quá trình học truyền thống, NH sẽ tự nghe bài giảng, nghiên cứu tài liệu, làm bài tập đơn giản tại nhà và thực hành, ứng dụng, làm bài tập tổng hợp được thực hiện trên lớp theo hướng dẫn giáo viên.

Theo Barbara và Anderson (1998), McDaniel và Caverly (2010), trái với lớp học truyền thống, thời gian lên lớp theo mô hình này sẽ dành cho NH xử lý thông tin kiến thức với sự trợ giúp của người dạy và bạn bè. Với mô hình LHDN, NH sẽ xem các bài giảng ở nhà qua mạng. Tại lớp trực tuyến, các hoạt động hợp tác giúp củng cố thêm các khái niệm đã tìm hiểu. CNTT sẽ giúp NH hiểu kỹ hơn về lý thuyết, từ đó sẵn sàng tham gia vào các buổi học nhóm, làm bài tập nâng cao tại giờ học trên lớp. Điều này giúp việc học tập của NH tự tin hơn, hiệu quả hơn (Nguyễn Văn Lợi, 2014). Trong lớp học truyền thống, NH đến trường nghe giảng bài, sau đó về nhà làm bài tập và quá trình làm bài tập sẽ khó khăn hơn nếu không hiểu bài. Như vậy, nhiệm vụ truyền đạt kiến thức phụ thuộc vào dạy. Theo Thang tư duy Bloom thì nhiệm vụ này chỉ ở những bậc thấp (tức là “Biết” và “Hiểu”), còn làm bài tập vận dụng thuộc nhiệm vụ bậc cao của Thang tư duy (bao gồm “Ứng dụng”, “Phân tích”, “Tổng hợp” và “Đánh giá”). Điều trở ngại ở đây là một phần nhiệm vụ bậc cao lại do NH và phụ huynh - những người không có chuyên môn - đảm nhận (ví trên lớp không đủ thời gian để thực hiện) (Lê Thị Phương và Lê Bùi Phương Anh, 2017). Với LHDN, việc tìm hiểu kiến thức được định hướng bởi người dạy, nhiệm vụ của NH là tự học kiến thức mới và làm bài tập mức thấp ở nhà. Khi ở lớp, NH được tham gia vào các hoạt động để tương tác và chia sẻ lẫn nhau. Các bài tập mức cao được thực hiện tại lớp dưới sự hỗ trợ của người dạy và các bạn cùng nhóm. Do đó, các nhiệm vụ mức cao trong Thang tư duy được cả thầy và trò thực hiện, thời gian trên lớp được sử dụng hiệu quả hơn. Cách học này đòi hỏi NH phải dùng nhiều đến hoạt động trí não, qua đó phát triển NLTH của bản thân.

2.2. Ưu điểm, nhược điểm mô hình LHDN

2.2.1. Ưu điểm

Bảng 1. Ưu điểm lớp học đảo ngược

Nội dung	Học sinh, sinh viên	Giáo viên
Môi trường học tập linh hoạt	Được chọn lựa: - Thời gian và địa điểm học tập. - Hình thức học phù hợp với trình độ.	- Linh hoạt trong việc điều chỉnh thời gian học trên lớp sao cho hợp lý. - Tương tác, có mối liên kết tốt với NH.
Văn hóa dạy và học	- Sẽ là trung tâm của lớp học. So với cách học truyền thống thì tinh thần học tập và kỷ luật tốt hơn: nghiên cứu bài giảng trước, tại lớp trực tiếp sẽ chủ động, tích cực hơn trong việc thảo luận nhóm - lớp và sẵn sàng đặt câu hỏi về nội dung bài học. - Đề xuất ý kiến với giáo viên về bài giảng.	- Là người hướng dẫn để có thể hiểu rõ hơn về vấn đề NH cần. - Dành nhiều thời gian trợ giúp thực hành. - Nâng cao chất lượng bài giảng thông qua việc thu nhận từ đề xuất ý kiến trao đổi.
Nội dung có chú ý	- Có thể dừng lại những phần trọng tâm, những phần chưa hiểu; hay lướt qua những ý đã nắm được. - Xem trước bài giảng và hướng dẫn ở nhà để có định hướng trong việc đặt câu hỏi, thảo luận, đào sâu vấn đề khi lên lớp.	Việc hiểu rõ NH đã nắm vững và đang gặp phải khó khăn gì để có thể linh hoạt trong việc kiểm soát tiến trình bài giảng trên lớp: nhấn mạnh, hay lướt qua, hay để NH tự tìm hiểu.
Khác	Tập trung cao độ trong thời gian 2 - 3 tiếng.	- Tiết kiệm thời gian và năng lượng: chỉ cần làm slide bài giảng, video 1 lần và chia sẻ. - Điều chỉnh kịch bản bài giảng sau mỗi buổi dạy cho phù hợp hơn.

2.2.2. Nhược điểm

+ Có quá nhiều thông tin về môn học/ ngành học NH chia sẻ, đôi khi làm cho họ cảm thấy bối rối khi lựa chọn thông tin.

+ Người học được quyền sắp xếp thời gian và địa điểm học; nếu không chủ động xem trước bài giảng, làm việc nhóm theo yêu cầu ở nhà thì khi vào lớp trực tiếp sẽ không theo kịp.

+ Một số bài giảng trong video chưa thú vị, chưa hấp dẫn.

+ Nếu không bắt kịp việc sử dụng công nghệ sẽ không theo kịp các bạn cùng lớp.

+ Rất dễ sa vào việc lạm dụng các thiết bị điện tử, dẫn đến một số bạn sao nhãng trong lớp học, dễ mất thông tin do virus..

+ Học trên hệ thống dễ bị gián đoạn bởi tin báo trên các trang mạng Xã hội hiện lên khi đang học.

+ Có thể mất dần sự sáng tạo do ý lại vào những thứ đã có sẵn.

2.3. Mô hình LHDN và sự phát triển tư duy của người học

LHDN tạo ra hệ thống học tập có tổ chức bằng các công cụ hỗ trợ quản lý lớp học như Google Classroom, Zoom,... giúp HV có thể học tập mọi lúc, mọi nơi. Giúp tăng cường khả năng tự học và tổng hợp tài liệu của NH. Môi trường học tập tự giác giúp nâng cao chất lượng quá trình DH. Họ được hoạt động nhận thức tích cực mang định hướng cá nhân, đồng thời cũng tăng cường khả năng hợp tác nhóm nhỏ giữa NH với nhau. NH có thể nghiên cứu bài học theo năng lực của bản thân, không bị hạn chế về không gian, thời gian và số lần. Việc này tạo điều kiện cho những người có khả năng tiếp nhận bài học chậm hơn vẫn có thể hoàn thành tốt nội dung bài học.

LHDN giúp chuyển từ hoạt động thông báo và ghi nhớ kiến thức sang hoạt động độc lập tìm kiếm, khám phá, nỗ lực hợp tác. Đổi mới phương pháp dạy và học vừa là mục tiêu, vừa là yêu cầu của việc áp dụng mô hình LHDN vào dạy học (DH) hiện nay. DH theo nhóm nhỏ, DH theo kiểu “dự án”... càng ngày sẽ càng chiếm ưu thế. Chuẩn bị cho một giờ học sắp tới, NH có thể lên hệ thống trực tuyến để xem, phân tích, đánh giá bài giảng trước với số lần không hạn chế.

3. Một số phương pháp dạy học trực tuyến áp dụng trong mô hình LHDN

Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch bệnh khi Covid-19, thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo các hoạt động giáo dục trong nhà trường đã tiến hành tổ chức DH trực tuyến. Do đó DH trực tuyến rất quan trọng.

3.1. Khóa học online trên nền tảng e-learning

Giảng viên (GV) sẽ thiết kế giáo trình/bài giảng, lên kế hoạch giảng dạy cho toàn khóa học, chuẩn bị đầy đủ tài liệu, nội dung và video bài giảng. Các khóa học online sẽ được thông qua nền tảng e-learning.

NH sau khi đăng ký thành viên trên các nền tảng giáo dục trực tuyến có thể tự lựa chọn các khóa học, chương trình mình mong muốn với lựa chọn học ở bất kỳ đâu và bất kỳ thời gian nào.

3.2. Dạy học qua các nền tảng video, chat trực tuyến

Khác với các khóa học truyền thống, phương pháp DH trực tuyến sẽ tiến hành theo thời gian thực. Cả GV và NH đều cần tham dự vào lớp học online vào một thời điểm và có thể tiến hành trao đổi, tương tác với nhau.

Với hình thức này, nội dung bài giảng có thể chưa được hoàn hảo nhưng tạo được sự tương tác tốt, giúp NH tiếp thu nội dung hiệu quả hơn. Sau mỗi khóa DH trực tuyến, GV chỉnh sửa bài giảng hợp lý hơn, hấp dẫn hơn và upload lại vào hệ thống LMS.

4. Áp dụng mô hình LHDN phát triển NLTH cho giáo viên trong đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên theo hình thức trực tuyến

4.1. Yêu cầu đối với giảng viên và học viên

Đối với giảng viên:

- Lựa chọn nội dung, bài dạy thích hợp, thiết kế các bài giảng, video, chia sẻ các tài liệu đồng thời giao các nhiệm vụ học tập cần thực hiện (như tìm hiểu các vấn đề học tập; bài tập phát triển năng lực; bài báo cáo kèm sản phẩm báo cáo nhóm...)

- Chủ trì tổ chức hoạt động đưa ra ý kiến, thảo luận, trao đổi các nội dung bài học. Sau đó kết luận các vấn đề chính khi thực hiện giờ giảng theo thời gian thực.

- Tiếp tục hỗ trợ, trao đổi, giải đáp thắc mắc về nội dung đã học trên không gian lớp học qua mạng đã được tạo ra sau khi kết thúc giờ học trực tiếp cũng như thực hiện kiểm tra, đánh giá việc tiếp nhận kiến thức, kỹ năng của NH.

Đối với học viên (HV):

- Bắt buộc phải xem/nghiên cứu bài giảng, tài liệu, video ở nhà với các hoạt động nhóm nhỏ và hoàn thành các nhiệm vụ học tập giao trước khi vào học trực tuyến (có đánh giá % điểm hoàn thành).

- Dành thời gian để thảo luận nhóm, trao đổi giữa GV-HV, HV-HV trên lớp học thực.
- Làm bài tập và thực hiện các nhiệm vụ sau mỗi buổi học.

4.2. Áp dụng mô hình “Lớp học đảo ngược” trong đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên bằng hình thức trực tuyến sử dụng phần mềm Zoom

Theo đề cương chi tiết đã được duyệt, GV lựa chọn nội dung bài dạy, thiết kế các slide bài giảng, xây dựng video, kèm cùng với các tài liệu liên quan, upload lên hệ thống LMS cho lớp trước khi học trực tuyến.

Trước mỗi buổi học, GV yêu cầu HV đọc trước tài liệu, nghiên cứu bài giảng và trả lời các câu hỏi, chuẩn bị các nội dung để khi học trực tuyến sẽ trao đổi. Trong giờ dạy trực tuyến theo thời khóa biểu của nhà trường quy định, GV chỉ dành ít thời gian truyền đạt các nội dung, kiến thức đã giao cho HV nghiên cứu, chủ yếu dành nhiều thời gian để trao đổi, làm việc nhóm, làm rõ các vấn đề chưa hiểu, chốt nội dung chính bằng cả kênh hình và kênh chữ.

Đặc biệt, trong khi học trực tuyến, do được nghiên cứu bài học trước và các học phần có nhiều nội dung gắn trực tiếp với hoạt động giảng dạy ở trường phổ thông nên các HV rất hứng thú với nhiều ý kiến, trao đổi, chia sẻ,... tạo cho giờ học sôi nổi, đạt hiệu quả cao. Kết thúc phần tương tác trực tiếp, GV tiếp tục chia sẻ, gửi các nhiệm vụ cho HV thực hiện nhằm mở rộng về nội dung bài học đồng thời yêu cầu nghiên cứu tài liệu để chuẩn bị cho buổi học tiếp theo. Đồng thời, HV có cơ hội trao đổi đưa ra ý kiến đề xuất để bài giảng được phong phú, phù hợp hơn.

Bảng 2. Áp dụng mô hình “Lớp học đảo ngược” trong tổ chức DH trực tuyến bằng phần mềm Zoom

Thời điểm	Hoạt động GV	Hoạt động HV	Môi trường tương tác
Trước giờ lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn nội dung, bài dạy thích hợp - Thiết kế và upload lên LMS: bài giảng, video, các tài liệu liên quan. - Giao nhiệm vụ học tập trong đó có câu hỏi hướng dẫn học. - Tổ chức hoạt động nhóm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xem/nghiên cứu bài giảng, tài liệu, video ở nhà. - Thực hiện hoạt động nhóm. - Hoàn thành các bài tập được giao. 	Máy tính, mạng Internet, hệ thống quản lý lớp học elearning, ví dụ: https://taphuan.csdl.edu.vn/ , ...
Trong giờ lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì tổ chức hoạt động thảo luận, trao đổi các nội dung bài học. - Kết luận các vấn đề chính của bài học. - Giao nhiệm vụ học tập tiếp. 	Thực hiện hoạt động nhóm: thảo luận, trao đổi tương tác giữa GV-HV, HV-HV, bài tập.	Trực tiếp giờ giảng theo thời gian thực trên Zoom (sử dụng tính năng tham gia phòng học trên Zoom).
Sau giờ lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ, trao đổi, giải đáp thắc mắc về nội dung đã học - Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kiến thức, kỹ năng. 	Thảo luận, trao đổi và thực hiện các nhiệm vụ được giao: Phiếu kiểm tra đánh giá, Phiếu khảo sát (cho cuối kỳ), bài tập.	Máy tính, mạng Internet, hệ thống elearning https://taphuan.csdl.edu.vn/ ,... tương tác giữa GV - HV - HV, upload/download tài liệu và làm bài tập.

Sau đây, chúng tôi minh họa một ví dụ về thiết kế bài giảng nội dung “Phân tích 01 kế hoạch dạy học một chủ đề theo CV số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014” thuộc nội dung Modul 1 trong chương trình Bồi dưỡng giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình GDPT mới (2018) theo mô hình LHDN tại <https://taphuan.csdl.edu.vn/>.

Bảng 3. Ví dụ về thiết kế bài giảng nội dung Phân tích 01 kế hoạch dạy học một chủ đề theo CV số 5555 theo mô hình LHDN trong bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình GDPT mới

Nội dung	Hoạt động ở nhà	Hoạt động trên lớp
<p>Phân tích 01 kế hoạch DH một chủ đề theo CV số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014</p>	<p>Nhiệm vụ của GV:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng thêm video bài giảng, tài liệu tham khảo (nếu cần) lên nhóm zalo.. của lớp về nội dung bài học. Yêu cầu HV xem video bài giảng, tài liệu trên hệ thống LMS và đọc thêm tài liệu tham khảo đã được chia sẻ. - Giao nhiệm vụ trong phiếu hướng dẫn tự học cho mỗi nhóm 1 chủ đề tương ứng với 1 lớp (trong đó có hoạt động nhóm liên quan về phân tích bài dạy) để HV cần hoàn thành và thời hạn nộp bài trên trang LMS. - Tương tác, chia sẻ khi HV có câu hỏi thắc mắc. Có thể đánh giá, cho điểm HV thông qua nhiệm vụ đã hoàn thành theo nhóm. <p>Nhiệm vụ của HV:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức trình bày kế hoạch dạy học - Phân tích mục tiêu năng lực, sự chuẩn bị - Tổ chức hoạt động tự học cho HV - Phải trả lời 11 câu hỏi về phân tích bài dạy: <ol style="list-style-type: none"> 1. Sau khi học bài học, HV “làm” được gì để tiếp nhận và vận dụng kiến thức, kỹ năng của chủ đề? 2. HV sẽ được thực hiện các “hoạt động học” nào trong bài học? 3. Thông qua các “hoạt động học” sẽ thực hiện trong bài học, những “biểu hiện cụ thể” của những phẩm chất, năng lực nào có thể được hình thành, phát triển cho học sinh? 4. Khi thực hiện hoạt động để hình thành kiến thức mới trong bài học, sẽ được sử dụng những thiết bị DH/học liệu nào? 5. Sử dụng thiết bị DH/học liệu (đọc/nghe /nhìn /làm) như thế nào để hình thành kiến thức mới? 6. Sản phẩm học tập phải hoàn thành trong hoạt động để hình thành kiến thức mới là gì? 7. Để hình thành kiến thức mới của học sinh, GV cần nhận xét, đánh giá như thế nào về kết quả thực hiện hoạt động này? 8. Sẽ sử dụng những thiết bị DH/học liệu nào, khi thực hiện hoạt động luyện tập/vận dụng kiến thức mới trong bài học? 9. Sử dụng thiết bị dạy học/học liệu như thế nào (đọc/nghe/nhìn/ làm) để luyện tập/vận dụng kiến thức mới? 10. Sản phẩm học tập phải hoàn thành trong hoạt động luyện tập/vận dụng kiến thức mới là gì? 11. Về kết quả thực hiện hoạt động luyện tập/vận dụng kiến thức mới của học sinh, GV cần nhận xét, đánh giá như thế nào? <ul style="list-style-type: none"> - Tương tác, chia sẻ với GV khi có câu hỏi thắc mắc, đề xuất ý kiến nếu cần thiết. - Phải hoàn thành nhiệm vụ được giao và nộp bài trên hệ thống đúng thời hạn. 	<p>Hoạt động của GV:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiều kết quả tự học tại nhà của HV. - Đánh giá, nhận xét kết quả tự học của HV. - Các nhóm trình bày kết quả và tự đánh giá kết quả của từng HV. - Nhận xét kết quả làm việc nhóm của HV. - Giải đáp những thắc mắc của HV. - Tóm tắt kiến thức của bài học hoặc HV tự tóm tắt theo sơ đồ tư duy (sử dụng iMindMap). - Mở rộng thêm kiến thức về bài học (nếu cần). -Hướng dẫn nộp bài tập vào hệ thống. -HV chỉnh sửa sản phẩm theo kết luận đánh giá của GV.

5. Kết luận

Mô hình LHDN phát triển NLTH bằng hình thức trực tuyến sẽ mở ra cơ hội học tập linh hoạt, tích cực, hiệu quả cho NH. Nguyên tắc chung là HV sẽ thực hiện các hoạt động để tìm hiểu nội dung bài học trên hệ thống trực tuyến; sau đó tại lớp, HV cùng tương tác với GV và các HV khác để lĩnh hội kiến thức. Phương pháp này giúp HV phát triển năng lực tự học, năng lực làm việc nhóm, đồng thời GV buộc phải cùng cố kiến thức. GV sẽ dành nhiều công sức và thời gian hơn trong các khâu thiết kế bài giảng, xây dựng video, hướng dẫn tự học, làm phiếu đánh giá; nhưng nếu được triển khai rộng rãi thì đây sẽ là mô hình DH hoàn toàn phù hợp và hiệu quả trong thời đại công nghệ số ngày nay.

Tài liệu tham khảo

1. Bishop, J. L. and Verleger, M. A. (2013), *The Flipped classroom: A Survey of the research*, Proceedings of the 120th ASEE National Conference, 30(9), 1-18, Atlanta, GA: ASEE
2. Bộ GD-ĐT (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018)*.
3. Kim, Y., (2015), *The effect of the flipped class on the affective experience, learning achievement, and class satisfaction of college English language learners*, Foreign Languages Education, 22(1), 227-254.
4. Lê Thị Minh Thanh (2016), *Xây dựng mô hình lớp học đảo ngược ở trường đại học*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 3, tr 20-27.
5. Lê Thị Phượng, Lê Bùi Phương Anh (2017), *"Dạy học theo mô hình lớp học đảo ngược nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh"*, Tạp chí Quản lý Giáo dục, kì 9, số 10, tr 1-8.

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC VINH
Địa chỉ: 182 Lê Duẩn, TP. Vinh, Nghệ An
Điện thoại: 0238. 3551345 (Máy lẻ: 312) - Fax: 0238.3855 269
Email: nxbdhv@vinhuni.edu.vn

PROCEEDINGS
INTERNATIONAL CONFERENCE ON
COMPETENCY-BASED CURRICULUM DEVELOPMENT
AND CONTINUOUS PROFESSIONAL DEVELOPMENT
FOR TEACHERS AND EDUCATION MANAGERS

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Giám đốc kiêm Tổng biên tập
PGS.TS. NGUYỄN HỒNG QUẢNG

Biên tập:
CAO THỊ ANH TÚ

Bìa, trình bày:
QUANG MINH

Sửa bản in:
HỒ XUÂN THÚY

ISBN 978-604-923-622-8

In 200 cuốn, khổ 20 x 28 cm
Tại Công ty TNHH In Hòa Nhơn - Số 6/6 Lê Khôi, TP. Vinh, Nghệ An
Đăng ký kế hoạch xuất bản số: 4447-2021/CXBIPH/2-15/DHV
Quyết định xuất bản số: 27-2021/QĐXB-NXB ngày 15 tháng 12 năm 2021
In xong và nộp lưu chiểu năm 2021

